

Số: 597/QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày 26 tháng 4 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt Đề án tinh giản biên chế năm 2021  
của Đài Phát thanh và Truyền hình Quảng Ngãi**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 về chính sách tinh giản biên chế; số 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 và số 143/2020/NĐ-CP ngày 10/12/2020 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế và Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014;*

*Căn cứ Thông tư Liên tịch số 01/2015/TTLT-BNV-BTC ngày 14/4/2015 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ và Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Đài Phát thanh và Truyền hình Quảng Ngãi tại Tờ trình số 60/TTr-PTTH ngày 03/3/2021 và Giám đốc Sở Nội vụ tại Công văn số 765/SNV-TCBC ngày 14/4/2021.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt kèm theo Quyết định này Đề án tinh giản biên chế năm 2021 của Đài Phát thanh và Truyền hình Quảng Ngãi.

**Điều 2.** Giám đốc Đài Phát thanh và Truyền hình Quảng Ngãi có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Đề án đạt hiệu quả và tập hợp hồ sơ, lập danh sách dự toán kinh phí chi trả cho đối tượng được tinh giản biên chế theo đúng quy định, trình cơ quan có thẩm quyền thẩm định và phê duyệt kinh phí chi trả cho các đối tượng.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Nội vụ, Tài chính; Giám đốc Đài Phát thanh và Truyền hình Quảng Ngãi và các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Thường trực Tỉnh ủy (b/cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Bảo hiểm xã hội tỉnh;
- VPUB: CBTH;
- Lưu: VT, NCvi311.

**CHỦ TỊCH**  
  
**Đặng Văn Minh**





**ĐỀ ÁN**

**Thực hiện chính sách tinh giản biên chế năm 2021  
của Đài Phát thanh và Truyền hình Quảng Ngãi**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số ~~597~~ **597**/QĐ-UBND  
ngày ~~26~~ **9**/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh)

**Phần I**

**ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH, MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU  
VÀ NGUYÊN TẮC TINH GIẢN BIÊN CHẾ**

**I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH**

Đài Phát thanh và Truyền hình Quảng Ngãi là đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND tỉnh, thực hiện chức năng cơ quan báo chí của Đảng bộ, chính quyền tỉnh Quảng Ngãi.

Cơ cấu tổ chức bộ máy hiện nay của Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh có Lãnh đạo Đài và 9 phòng chức năng gồm:

1. Phòng Tổ chức và Hành chính
2. Phòng Dịch vụ và Quảng cáo
3. Phòng Biên tập thời sự phát thanh
4. Phòng Biên tập thời sự truyền hình
5. Phòng Chuyên đề
6. Phòng Văn nghệ và Giải trí
7. Phòng Thư ký biên tập chương trình
8. Phòng Kỹ thuật phát thanh
9. Phòng Kỹ thuật truyền hình

**II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU VÀ NGUYÊN TẮC TINH GIẢN  
BIÊN CHẾ**

- 1. Mục đích, yêu cầu**

a) Tinh giản biên chế thực hiện trên cơ sở rà soát, sắp xếp lại tổ chức và thực hiện đánh giá, phân loại công chức, viên chức, lao động hợp đồng không xác định thời hạn trong cơ quan.

b) Thực hiện mục tiêu từng bước xây dựng đội ngũ công chức, viên chức có đủ phẩm chất, trình độ, năng lực để nâng cao chất lượng công chức, viên chức, đảm bảo tính chuyên nghiệp của hoạt động công vụ.

## **2. Nguyên tắc tinh giản biên chế**

a) Đảm bảo tập trung dân chủ, khách quan, công khai, minh bạch và theo quy định của pháp luật.;

b) Phải đảm bảo chi trả chế độ, chính sách tinh giản biên chế kịp thời, đầy đủ và đúng theo quy định của pháp luật;

c) Người đứng đầu phải chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện tinh giản biên chế trong cơ quan mình quản lý theo thẩm quyền.

## **Phần II**

### **CĂN CỨ PHÁP LÝ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN**

- Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/04/2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

- Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế, Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ và Nghị định số 143/2020/NĐ-CP ngày 10/12/2020 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế và Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ.

- Thông tư Liên tịch số 01/2015/TTLT-BNV-BTC ngày 14/4/2015 của liên Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính hướng dẫn Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ;

- Quyết định số 04/2017/QĐ-UBND ngày 16 tháng 01 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về việc ban hành chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Đài Phát thanh và Truyền hình Quảng Ngãi.

- Kế hoạch số 82/KH-UBND ngày 04/6/2019 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc thực hiện Nghị quyết số 08/NQ-CP ngày 24/01/2018 của Chính phủ, Kế hoạch số 126-KH/TU ngày 05/4/2018 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 19 của Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương khóa XII;

- Kế hoạch số 83/KH-UBND ngày 04/6/2019 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc thực hiện Nghị quyết số 10/NQ-CP ngày 03/02/2018 của Chính phủ, Kế hoạch số 125-KH/TU ngày 05/4/2018 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 18 của Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương khóa XII.

### **Phần III**

## **TINH GIẢN BIÊN CHẾ VÀ QUẢN LÝ, SỬ DỤNG BIÊN CHẾ**

### **I. THỰC TRẠNG BIÊN CHẾ VÀ TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN NGHIỆP VỤ CỦA VIÊN CHỨC HIỆN NAY**

#### **1. Về thực trạng biên chế**

Tổng biên chế sự nghiệp được giao là 80 chỉ tiêu, đến nay đã thực hiện 72 biên chế, cụ thể:

- Ban Giám đốc	: 02 biên chế;
- Phòng Tổ chức và Hành chính	: 06 biên chế;
- Phòng Dịch vụ và Quảng cáo	: 02 biên chế;
- Phòng Biên tập thời sự phát thanh	: 07 biên chế;
- Phòng Biên tập thời sự truyền hình	: 12 biên chế;
- Phòng Chuyên đề	: 08 biên chế;
- Phòng Văn nghệ và Giải trí	: 05 biên chế;
- Phòng Thư ký biên tập chương trình	: 11 biên chế;
- Phòng Kỹ thuật phát thanh	: 08 biên chế;
- Phòng Kỹ thuật truyền hình	: 11 biên chế;

#### **2. Về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ**

Tổng số công chức, viên chức hiện có là 72 người, trong đó:

- Thạc sĩ : 10 người; tỷ lệ 13,88%;
- Đại học : 61 người; tỷ lệ 84,72%;
- Trung cấp: 01 người; tỷ lệ 1,38%.

### **II. XÁC ĐỊNH ĐỐI TƯỢNG TINH GIẢN BIÊN CHẾ**

1. Những người thuộc diện dôi dư do rà soát, sắp xếp lại tổ chức bộ máy các phòng chuyên môn nghiệp vụ theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền của Nhà nước, không còn phù hợp với vị trí việc làm mới.

2. Dôi dư do cơ cấu lại cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm, nhưng không thể bố trí, sắp xếp được việc làm khác.

3. Chưa đạt trình độ đào tạo theo tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ quy định đối với vị trí việc làm đang đảm nhiệm, nhưng không có vị trí việc làm khác phù hợp để bố trí và không thể bố trí đào tạo lại để chuẩn hóa về chuyên môn, nghiệp vụ hoặc được cơ quan bố trí việc làm khác nhưng cá nhân tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế và được cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý.

4. Có chuyên ngành đào tạo không phù hợp với vị trí việc làm hiện đang đảm nhiệm nên bị hạn chế về năng lực hoàn thành công việc được giao, nhưng không thể bố trí việc làm khác hoặc được cơ quan bố trí việc làm khác nhưng cá nhân tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế và được cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý.

5. Có 02 năm liên tiếp liền kề tại thời điểm xét tinh giản biên chế, cán bộ, công chức có 01 năm được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành nhiệm vụ và 01 năm không hoàn thành nhiệm vụ nhưng không thể bố trí việc làm khác phù hợp hoặc không hoàn thành nhiệm vụ trong năm trước liền kề tại thời điểm xét tinh giản biên chế nhưng cá nhân tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế và được cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý.

6. Có 02 năm liên tiếp liền kề tại thời điểm xét tinh giản biên chế, viên chức có 01 năm được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành nhiệm vụ và 01 năm không hoàn thành nhiệm vụ nhưng không thể bố trí việc làm khác phù hợp hoặc không hoàn thành nhiệm vụ trong năm trước liền kề tại thời điểm xét tinh giản biên chế nhưng cá nhân tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế và được cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý.

### **III. KẾ HOẠCH TÍNH GIẢN BIÊN CHẾ**

Qua thực trạng về tổ chức bộ máy, biên chế, đội ngũ công chức, viên chức và rà soát lại chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức bộ máy; chất lượng đội ngũ công chức, viên chức thuộc Đài Phát thanh và Truyền hình Quảng Ngãi. Đài Phát thanh và Truyền hình Quảng Ngãi xác định kế hoạch thực hiện tinh giản biên chế như sau:

Trong năm 2021, có 02 viên chức thực hiện tinh giản biên chế theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014, Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018 và Nghị định số 143/2020/NĐ-CP của Chính phủ.

(Có danh sách kèm theo)

#### **IV. QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG BIÊN CHẾ THỰC HIỆN TỈNH GIẢN**

Đài Phát thanh và Truyền hình Quảng Ngãi được sử dụng tối đa không quá 50% số biên chế đã thực hiện tỉnh giản theo Đề án này để tuyển dụng, tiếp nhận mới, viên chức theo quy định.

##### **Phần IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Giám đốc Đài Phát thanh và Truyền hình Quảng Ngãi có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Đề án đạt hiệu quả; tiến hành lập hồ sơ, danh sách, dự toán số tiền trợ cấp cụ thể cho đối tượng tỉnh giản biên chế theo quy định, gửi Sở Tài chính để thẩm định kinh phí, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, chi trả trợ cấp cho đối tượng được hưởng chính sách tỉnh giản biên chế theo quy định.

2. Định kỳ vào ngày 15/12 hàng năm, Đài Phát thanh và Truyền hình Quảng Ngãi có trách nhiệm tổng hợp kết quả, đánh giá tình hình thực hiện tỉnh giản biên chế của đơn vị mình, báo cáo cho UBND tỉnh (*qua Sở Nội vụ*).

---



DANH SÁCH ĐỘI TỰ ÖNG THỰC HIỆN TÌNH GIẢN BIÊN CHẾ NĂM 2021  
CỦA ĐẠI PHÁT THANH VÀ TRUYỀN HÌNH HÌNH TỈNH QUẢNG NGÃI

(Kèm theo Quyết định số 597/QĐ-UBND ngày 26/4/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh)

TT	Họ và tên	Ngày, tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn được đào tạo	Chức danh chuyên môn đang đảm nhận	Số năm đóng BHXH	Tuổi khi giải quyết tình giản biên chế	Thời điểm tình giản biên chế	Lý do tình giản biên chế
	1	2	3	4	5	6	7	8
	<b>KHỎI SỰ NGHIỆP</b>							
	<b>Nghỉ hưu trước tuổi</b>							
	<i>Phòng Chuyên đề</i>							
1	Trần Đình Quang	04/4/1964	Đại học	Phòng viên hạng III	32 năm 11 tháng	57 tuổi 3 tháng	01/8/2020	Không hoàn thành nhiệm vụ trong năm trước liền kề tại thời điểm xét tình giản biên chế (năm 2020) nhưng cá nhân tự nguyện thực hiện tình giản biên chế và được cơ quan trực tiếp quản lý đồng ý
	<i>Phòng Biên tập thời sự phát thanh</i>							
2	Nguyễn Xuân Long	20/8/1963	Đại học	Phòng viên hạng III	34 năm 10 tháng	57 tuổi 8 tháng	01/5/2021	Không hoàn thành nhiệm vụ trong năm trước liền kề tại thời điểm xét tình giản biên chế (năm 2020) nhưng cá nhân tự nguyện thực hiện tình giản biên chế và được cơ quan trực tiếp quản lý đồng ý

(Danh sách này có 02 người)./.



